ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24 /2020/QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 14 tháng 9 năm2020*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Quy trình khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/ NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 quy định

chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về Hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Quyết định số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 37/2019/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi bổ sung, một số điều của Quyết định số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn -Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thống kê đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất;

Căn cứ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về quy trình khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) tại Tờ trình số 182/TTr-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2020 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 216/BC-STP ngày 21 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quy trình khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

1. Điểm a Khoản 2 Điều 10 sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Sở Giao thông vận tải chỉ đạo tổ chức khắc phục ngay để đảm bảo giao thông thông suốt các tuyến Tỉnh lộ, Quốc lộ được Bộ Giao thông vận tải ủy thác cho địa phương quản lý; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo khắc phục ngay các công trình thủy lợi, hồ, đập thuộc cấp tỉnh quản lý và sau đó báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét xử lý, bổ sung nguồn kinh

phí thực hiện. Thủ trưởng các sở, ngành và địa phương liên quan chịu trách nhiệm toàn diện về việc xác định khối lượng, biện pháp xử lý cấp bách nêu trên và hình ảnh thiệt hại kèm theo. Các thủ tục đầu tư theo quy định tại Điều 12 của Quy trình này sẽ được hoàn thiện trong quá trình thực hiện dự án."

2. Điều 12 sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 12. Trình tự, thủ tục triển khai xây dựng công trình, hạng mục công trình và thực hiện các công việc khắc phục thiên tai cấp bách sử dụng vốn ngân sách Nhà nước

1. Đối với công trình, hạng mục công trình khẩn cấp sử dụng vốn ngân sách cấp tỉnh:

a) Đối với công trình, hạng mục công trình khẩn cấp có dự toán dưới 500 triệu đồng sử dụng nguồn vốn sự nghiệp.

Trên cơ sở biên bản kiểm tra, xác minh hiện trạng, đánh giá mức độ thiệt hại do Hội đồng xác định; danh mục dự án khẩn cấp được cấp có thẩm quyền cho phép: Đơn vị được giao nhiệm vụ (Chủ đầu tư) lập hồ sơ thiết kế và dự toán xây dựng, trình cơ quan chuyên môn về xây dựng cùng cấp thẩm định.

Căn cứ kết quả thẩm định, Chủ đầu tư phê duyệt hồ sơ thiết kế và dự toán xây dựng, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp theo quy định. Về lựa chọn nhà thầu thực hiện theo Điểm a Khoản 1 Điều 22 Luật đấu thầu năm 2013.

b) Đối với các dự án khẩn cấp sử dụng vốn đầu tư công (không phân biệt tổng mức đầu tư) hoặc vốn sự nghiệp có chi phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên.

Trên cơ sở biên bản kiểm tra, xác minh hiện trạng, đánh giá mức độ thiệt hại do Hội đồng xác định; danh mục dự án khẩn cấp được cấp có thẩm quyền cho phép: Chủ đầu tư tổ chức khảo sát lập báo cáo đề xuất dự án trình Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định đề xuất dự án.

Chủ đầu tư hoàn chỉnh lại báo cáo đề xuất dự án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt theo quy định về phân cấp quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (Hồ sơ sau khi hoàn chỉnh được gửi cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để kiểm tra và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt). Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của Luật đấu thầu và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu (trừ các công trình, hạng mục công trình khẩn cấp quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 10 Quy định này).

2. Đối với công trình, hạng mục công trình khẩn cấp sử dụng vốn ngân sách cấp huyện, cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định.

3. Đối với nhóm công việc: Mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cứu trợ, hỗ trợ cho Nhân dân… thì cơ quan được giao nhiệm vụ xử lý tiến hành lập dự trù số lượng và kinh phí trình cấp thẩm quyền xem xét quyết định để thực hiện theo quy định.

4. Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan hướng dẫn nội dung Báo cáo đề xuất dự án khẩn cấp theo quy định.

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Đối với các dự án khẩn cấp đang thực hiện đầu tư theo Quyết định 36/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum "ban hành Quy định về quy trình khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum" chưa thực hiện xong công tác quyết toán dự án hoàn thành, Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện theo Quyết định 36/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cho đến khi dự án hoàn thành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2020

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBPQPL);
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Như điều 3;
- Chi cục Văn thư -Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN.NVH(5).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Nguyễn Văn Hòa